

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2015/CV-PC3HP.Co-NV

Đăk Nông, ngày 16 tháng 04 năm 2015

V/v: Công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015”

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch CK TP Hồ Chí Minh

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Trụ sở chính: Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

Điện thoại: 0501 3684 888

Fax: 0501 3684 666

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Sơn

Địa chỉ: Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

Điện thoại di động: 0935 334 555; Điện thoại cố định: 0501 3684 888

Fax: 0501 3684 666

Loại thông tin công bố: 24h, 72h, Yêu cầu, Bất thường, Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đăk Nông, Ngày 16 tháng 04 năm 2015

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN
ĐIỆN LỰC 3
H. CU JÚT - T. ĐĂK NÔNG



Nguyễn Sơn

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Thủy điện - Điện lực 3
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 15/04/2015

Ngày 15/04/2015, tại Hội trường Khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 01-03 Phan Chu Trinh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 được tổ chức với sự tham gia của 57 cổ đông sở hữu 6.808.130 cổ phần chiếm 71,66 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Phần biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.785.130 Cổ phần chiếm 99,66 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 23.000 Cổ phần chiếm 0,34 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phần biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.808.130 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Giám Đốc

Phần biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.808.130 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 6.808.130 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 5: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận trong năm 2014 như sau

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với KH (%)
1	Tổng sản lượng	kWh	78.000.000	79.518.827	101,95
2	Tổng doanh thu	triệu	61.326.000.000	65.891.343.979	107,44
	- Doanh thu tiền điện	triệu	59.826.000.000	63.756.158.418	106,57
	- Doanh thu tài chính	triệu	1.500.000.000	2.135.185.561	142,35
3	Tổng chi phí	triệu	27.714.603.000	29.659.918.769	107,02
4	Lợi nhuận trước thuế	triệu	33.611.397.000	36.231.425.210	107,80
5	Thuế TNDN	triệu	1.980.569.875	2.201.177.606	111,14
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu	31.630.827.125	34.030.247.604	107,59
7	Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH	đồng/cp	3.330	3.582	107,59

2. Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2014

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ so KH (%)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	31.630.827.125	34.030.247.604	107,59
2	Trích lập các quỹ	đồng	1.955.233.085	2.051.209.904	104,91
	- Quỹ phúc lợi	đồng	690.000.000	690.000.000	100,00
	- Quỹ khen thưởng (4% LNST)	đồng	1.265.233.085	1.361.209.904	107,59
3	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký		432.000.000	Đã trích vào Tổng chi phí	-

4	LN còn lại phân phối cho cổ đông	Đồng	29.243.594.040	31.979.037.700	109,35
5	Cổ tức dự kiến 2014	%	30,78	33,66	109,35
6	Đã trả cổ tức năm 2014	%	-	23,84	-
7	Cổ tức còn lại của năm 2014	%		9,82	-

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả hết phần cổ tức còn lại cho cổ đông.

Phần biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.808.130 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 6: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tỉ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	79.518.827	70.000.000	88,03
2	Tổng doanh thu	Đồng	65.891.343.979	63.745.998.000	96,74
3	Tổng chi phí	Đồng	29.659.918.769	24.699.617.000	83,27
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	36.231.425.210	39.046.381.000	107,77
5	Thuế TNDN	Đồng	2.201.177.606	2.232.319.000	101,41
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	34.030.247.604	36.814.062.000	108,18
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	3.582	3.875	108,18
8	Dự kiến chia cổ tức bằng tiền mặt	%/CP	33,66%	Đạt từ 36% trở lên	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn hình thức, thời điểm và tỷ lệ để thực hiện các công tác triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông.

Phần biểu quyết:

- *Tán thành* : 6.808.120 Cổ phần chiếm 99,9999 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành* : 10 Cổ phần chiếm 0,0001 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 7: Thông qua mức thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty như sau

TT	Chức vụ	Thù lao năm 2014 (Đvt: đồng/ tháng)	Thù lao năm 2015 (Đvt: đồng/ tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
3	Trưởng ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000	3.000.000
5	Thư ký Công ty	3.000.000	3.000.000
	Tổng tiền thù lao/năm (đồng)	432.000.000	432.000.000

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 6.808.130 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm Toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 6.785.130 Cổ phần chiếm 99,66 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 23.000 Cổ phần chiếm 0,34 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không hợp lệ : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 9: Thông qua việc không thực hiện đầu tư mua máy biến áp nâng áp 10MVA – 38,5/6,3kV dự phòng

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 6.601.130 Cổ phần chiếm 96,96 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 207.000 Cổ phần chiếm 3,04 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- *Không ý kiến* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- *Không hợp lệ* : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

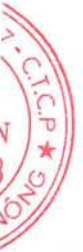
Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM; (*để CBTT*)
- Trung tâm Lưu ký CK;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Website: www.pc3hp.com.vn;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ KIM HÙNG





PC3HP.Co

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ : Xã Eapô – Huyện Cư Jút – Tỉnh ĐắkNông
Điện thoại: (0501) 3684 888 Fax: (0501) 3684 666
Email : thuydiendl3@gmail.com
Website : www.pc3hp.com.vn

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 15 tháng 04 năm 2015

Địa điểm: Hội trường khách sạn Sài Gòn – Ban Mê, số 01-03 Phan Chu Trinh, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu:
 - Ông: Hồ Thăng Thu - Trưởng ban
 - Ông: Lê Duy Anh Tuấn - Thành viên
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 17/03/2015, sở hữu 9.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 57 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 6.808.130 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 71,66 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch , Đoàn Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Đoàn Chủ tịch:

- Ông: Lê Kim Hùng Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn
- Ông: Nguyễn Sơn Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - Thành viên
- Ông: Nguyễn Minh Tiến Thành viên HĐQT - Thành viên

Thư ký:

- Ông: Nguyễn Thanh Vương - Trưởng ban
- Ông: Phan Thanh Sơn - Thành viên

Ban kiểm phiếu:

- Ông: Hồ Quốc Việt - Trưởng ban
- Ông: Nguyễn Văn Thơ - Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Hà - Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu

III. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Ông: Lê Kim Hùng - Chức vụ: Chủ tịch đoàn, giới thiệu chương trình Đại hội.

Đại hội thống nhất 100% số cổ phần biểu quyết tại Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

IV. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Ông: Nguyễn Thanh Vương - Thư ký đại hội, trình bày Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội thống nhất 100% số cổ phần biểu quyết tại Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày các nội dung sau:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Ông Lê Kim Hùng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

II. Báo cáo của Ban Giám đốc

Người trình bày: Ông Nguyễn Sơn - Chức vụ: Giám đốc

III. Báo cáo Ban Kiểm soát

Người trình bày: Ông Hồ Thăng Thu - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

IV. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Người trình bày: Ông Phạm Đức Hùng - Chức vụ: Kế Toán trưởng

V. Tờ trình các nội dung xin ý kiến ĐHCĐ thường niên năm 2015

Người trình bày: Ông Nguyễn Sơn - Chức vụ: TV HĐQT, Giám đốc công ty

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. Ông: Nguyễn Xuân Dũng hỏi:

- Cho biết về tình hình sử dụng, thanh xử lý và mua sắm TSCĐ, phương tiện tại công ty.

- Tại sao trong Báo cáo tài chính không thể hiện tổng chi phí.

** Một số đề nghị:*

- Đối với máy biến áp dự phòng cần phải phân tích kỹ các số liệu qua thí nghiệm định kỳ để phát hiện các nguy cơ có thể xảy ra hư hỏng hay không mới đưa ra quyết định. Hiện đang có 02 máy biến áp nâng cần có phương án khi sự cố 1 máy biến áp xảy ra để giảm thiệt hại trong khi chờ mua máy biến áp mới.

- Trong xây dựng kế hoạch đã đưa vào yếu tố điều chỉnh theo giá chi phí tránh được của Bộ Công thương (tăng 9,5%).

- Xây dựng kế hoạch tối ưu hóa chi phí: Phần đầu giảm 5% chi phí các chi phí phục vụ SXKD.
 - Nghiên cứu sử dụng vốn khấu hao cơ bản để có cơ chế hoàn vốn cho các cổ đông.
 - Sau khi có Báo cáo tài chính xong thì cần chia ngay cổ tức cho cổ đông, nghiên cứu chi cổ tức theo từng quý.
 - Giao cho công ty tiếp tục nghiên cứu thêm việc mua máy biến áp dự phòng để bàn việc này tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
2. Ông: Trần Hưng nêu ý kiến:
- Nghiên cứu giảm lao động để giảm chi phí. Công tác thí nghiệm, đại tu cần tổ chức đấu thầu để giảm giá và tiết kiệm.
 - Tiền gửi ngân hàng cần chuyển qua gửi dài hạn.
 - Đề nghị xây dựng kế hoạch giảm chi phí, ít nhất chi phí năm 2015 phải giảm được từ 3% trên tổng chi phí trở lên.
3. Ông: Trương Công Hồng nêu ý kiến:
- Không đồng tình với việc khi Nhà máy thủy điện Hòa phú vào vận hành làm giảm sản lượng nhà máy thủy điện Dray Hlinh 2.
 - Xây dựng sản lượng và giá bình quân thấp.
 - Quy trình vận hành liên hồ được ban hành và áp dụng thì sẽ làm tăng giờ vận hành.
 - Đề nghị giảm chi phí năm 2015 như: Chi phí nhân công; Chi phí đi lại; Chi phí đại tu, sửa chữa các tổ máy (cần qua đấu thầu).
 - Cần nghiên cứu lại việc mua máy biến áp dự phòng.
4. Ông: Nguyễn Thế Vỹ hỏi:
- Kế hoạch tăng vốn điều lệ của công ty trong thời gian đến.
 - Kế hoạch sử dụng nguồn vốn chưa dùng của công ty trong thời gian đến.

Ông Lê Kim Hùng - Chủ tọa cuộc họp giải đáp:

1. Về thanh xử lý, mua sắm các phương tiện: Năm qua Giám đốc công ty có đề xuất mua để thay thế 01 ô tô 7 chỗ để thay thế cho chiếc ô tô đã mua từ năm 2004. HĐQT đã quyết cho Công ty mua 01 xe Land Cruiser đã qua sử dụng dưới 1 tỷ.
2. Cần làm việc và thống nhất với các nhà máy phía trên về phương thức vận hành và sử dụng nguồn nước để sản xuất điện.
3. Nhất trí việc tổ chức đấu thầu các hạng mục cổ đông nêu để tiết giảm chi phí. Phần đầu thực hiện việc giảm chi phí hoạt động theo ý kiến của cổ đông Trần Hưng.
4. Việc tăng vốn điều lệ thời gian đến là không thực hiện vì chưa có nhu cầu.
5. Vốn khấu hao tạm thời gửi tiết kiệm ngân hàng để lấy lãi.
6. Thống nhất trong tháng 5/2015 tạm ứng trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ là 15 %

Ông Phạm Đức Hùng - Kế toán trưởng báo cáo giải trình các câu hỏi:

1. Giải trình về chi phí năm 2014 tăng lên là do: Sản lượng và doanh thu tăng làm cho một số chi phí tăng theo như: Thuế tài nguyên, Phí môi trường, Lương đơn giá

tăng theo lợi nhuận; các hạng mục chi phí phát sinh ngoài kế hoạch như: Thay dầu máy biến áp, Chi phí thuê tư vấn làm giấy phép khai thác nước mặt...

Ông Nguyễn Văn Đức – TV HĐQT trả lời:

2. Đối với câu hỏi của cổ đông Trương Công Hồng:
3. Việc mua máy biến áp dự phòng là không khả thi vì việc bảo dưỡng định kỳ cho máy biến áp dự phòng khá phức tạp và tốn kém chi phí.
4. Việc vận hành nhà máy thủy điện Đrây Hlinh 2 phụ thuộc rất nhiều vào chế độ vận hành của các nhà máy thủy điện bậc trên

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

• Nội dung 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.808.130	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 56	- Số cổ phần: 6.785.130	- Tỷ lệ: 99,66 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 23.000	- Tỷ lệ: 0,34 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua.**

• Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.808.130	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.808.130	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua.**

• Nội dung 3: Thông qua báo cáo của Ban Giám đốc

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57	- Số cổ phần: 6.808.130	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu tán thành: 57	- Số cổ phần: 6.808.130	- Tỷ lệ: 100 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua.**

- **Nội dung 4: Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát**

- **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57 - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %

+ Số phiếu tán thành: 57 - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %

+ Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

+ Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

- **Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua.**

- **Nội dung 5: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận trong năm 2014 như sau**

- * **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	So với KH (%)
1	Tổng sản lượng	kWh	78.000.000	79.518.827	101,95
2	Tổng doanh thu	triệu	61.326.000.000	65.891.343.979	107,44
	- Doanh thu tiền điện	triệu	59.826.000.000	63.756.158.418	106,57
	- Doanh thu tài chính	triệu	1.500.000.000	2.135.185.561	142,35
3	Tổng chi phí	triệu	27.714.603.000	29.659.918.769	107,02
4	Lợi nhuận trước thuế	triệu	33.611.397.000	36.231.425.210	107,80
5	Thuế TNDN	triệu	1.980.569.875	2.201.177.606	111,14
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu	31.630.827.125	34.030.247.604	107,59
7	Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH	đồng/cp	3.330	3.582	107,59

- * **Phân phối lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm 2014**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ so KH (%)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	31.630.827.125	34.030.247.604	107,59
2	Trích lập các quỹ	đồng	1.955.233.085	2.051.209.904	104,91
	- Quỹ phúc lợi	đồng	690.000.000	690.000.000	100,00
	- Quỹ khen thưởng (4% LNST)	đồng	1.265.233.085	1.361.209.904	107,59
3	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký		432.000.000	Đã trích vào Tổng chi phí	-

4	LN còn lại phân phối cho cổ đông	Đồng	29.243.594.040	31.979.037.700	109,35
5	Cổ tức dự kiến 2014	%	30,78	33,66	109,35
6	Đã trả cổ tức năm 2014	%	-	23,84	-
7	Cổ tức còn lại của năm 2014	%		9,82	-

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả hết phần cổ tức còn lại cho cổ đông.

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57 - **Số cổ phần: 6.808.130** - **Tỷ lệ: 100 %**

+ *Số phiếu tán thành: 57* - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %

+ *Số phiếu không tán thành: 0* - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

+ *Số phiếu không ý kiến: 0* - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

Số phiếu không hợp lệ: 0 - **Số cổ phần: 0** - **Tỷ lệ: 0 %**

➤ **Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua.**

• **Nội dung 6: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tỉ lệ (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	79.518.827	70.000.000	88,03
2	Tổng doanh thu	Đồng	65.891.343.979	63.745.998.000	96,74
3	Tổng chi phí	Đồng	29.659.918.769	24.699.617.000	83,27
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	36.231.425.210	39.046.381.000	107,77
5	Thuế TNDN	Đồng	2.201.177.606	2.232.319.000	101,41
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	34.030.247.604	36.814.062.000	108,18
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.582	3.875	108,18
8	Dự kiến chia cổ tức bằng tiền mặt	%/CP	33,66%	Đạt từ 36% trở lên	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn hình thức, thời điểm và tỷ lệ để thực hiện các công tác triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông.

➤ **Kết quả**

Số phiếu hợp lệ: 57 - **Số cổ phần: 6.808.130** - **Tỷ lệ: 100 %**

+ *Số phiếu tán thành: 56* - Số cổ phần: 6.808.120 - Tỷ lệ: 99,9999 %

+ *Số phiếu không tán thành: 01* - Số cổ phần: 10 - Tỷ lệ: 0,0001 %

+ *Số phiếu không ý kiến: 0* - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

Số phiếu không hợp lệ: 0 - **Số cổ phần: 0** - **Tỷ lệ: 0 %**

➤ **Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua.**

- **Nội dung 7: Thông qua mức thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT như sau:**

TT	Chức vụ	Thù lao năm 2014 (Đvt: đồng/ tháng)	DK thù lao năm 2015 (Đvt: đồng/ tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	4.000.000
3	Trưởng ban Kiểm soát	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	3.000.000	3.000.000
5	Thư ký Công ty	3.000.000	3.000.000
	Tổng tiền thù lao/năm (đồng)	432.000.000	432.000.000

➤ **Kết quả**

- Số phiếu hợp lệ: 57** - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %
 + Số phiếu tán thành: 57 - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %
 + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %
 + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua.**

- **Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015**

➤ **Kết quả**

- Số phiếu hợp lệ: 57** - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %
 + Số phiếu tán thành: 56 - Số cổ phần: 6.785.130 - Tỷ lệ: 99,66 %
 + Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %
 + Số phiếu không ý kiến: 01 - Số cổ phần: 23.000 - Tỷ lệ: 0,34 %
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua.**

- **Nội dung 9: Không thực hiện đầu tư vào việc mua máy biến áp nâng áp 10MVA – 38,5/6,3kV dự phòng**

➤ **Kết quả**

- Số phiếu hợp lệ: 57** - Số cổ phần: 6.808.130 - Tỷ lệ: 100 %
 + Số phiếu tán thành: 55 - Số cổ phần: 6.601.130 - Tỷ lệ: 96,96 %
 + Số phiếu không tán thành: 02 - Số cổ phần: 207.000 - Tỷ lệ: 3,04 %
 + Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 %

➤ **Như vậy Nội dung 9 đã được thông qua.**

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP


Người trình bày: Phan Thanh Sơn – Thành viên ban thư ký đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Đại hội kết thúc 11 giờ 11 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thanh Vương

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tịch đoàn



Lê Kim Hùng